TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2020/QĐST- HNGĐ	*H, ngày 21tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH Q

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Hoàng Kiên C – Sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 8, khu 4, phường Hà Tu, thành phố H, tỉnh Q.

2. Chị Đỗ Thị Đ – Sinh năm 1974.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: 4B ngách 416/47 Lạc Long Quân, phường N quận T, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Hoàng Kiên C và chị Đỗ Thị Đ cùng yêu cầu giải quyết ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành do Tòa án nhân dân thành phố H lập ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi

phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Phiên hòa giải đã được tiến hành phù hợp và theo đúng quy định, trên tinh thần chủ động và tự nguyện.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Kiên C và chị Đỗ Thị Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hoàng Kiên C và chị Đỗ Thị Đ có hai con chung là: Hoàng Minh K – Sinh ngày 11/9/2001 và Hoàng Anh Q – Sinh ngày 08/9/2003. Con chung Hoàng Minh K đã đủ tuổi thành niên, phát triển bình thường nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Hoàng Anh Q đến đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Đ không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Đến nay anh chị không vay nợ chung đối với tổ chức, cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Kiên C tự nguyện nộp 300.000^{đ}(*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000^{đ}(*Ba trăm nghìn đồng*) anh C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001983 ngày 03/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; Anh C đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Q;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường Hà Tu, TP. H, tỉnh Q;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Văn Đạt